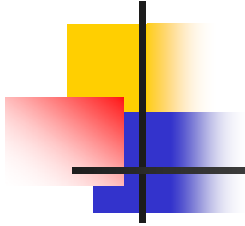


---

KINH NGHIỆM QUỐC TẾ  
VỀ KHẮC PHỤC NỢ XẤU CỦA  
HỆ THỐNG NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI  
VÀ HÀM Ý CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM

Người trình bày: ThS. Nguyễn Mai Thanh

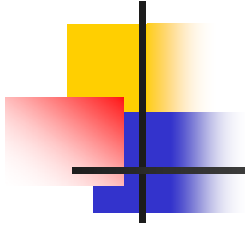
# NỘI DUNG CHÍNH



**Phần 1. Những vấn đề lý luận chung**

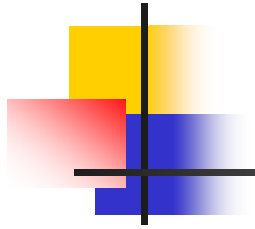
**Phần 2. Kinh nghiệm quốc tế về xử lý  
nợ xấu trong hệ thống Ngân hàng**

**Phần 3. Những hàm ý chính sách cho  
Việt Nam**

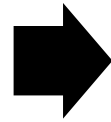


# 1. NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN CHUNG

# 1.1. Khái niệm nợ xấu



Quá hạn  
trên 90  
ngày



Sự hoài  
nghi về  
khả năng  
trả nợ

Nợ  
xấu



## 1.2 Nguyên nhân – Tác động của nợ xấu

---

### **Nguyên nhân:**

- Ảnh hưởng của khủng hoảng
- Tình trạng tăng trưởng tín dụng quá mức, tập trung quá nhiều vào các ngành phi sản xuất
- Chất lượng thẩm định khoản vay thấp
- Các yếu tố khác



## 1.2 Nguyên nhân – Tác động của nợ xấu

---

### **Tác động:**

- Ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của NH
- Hạn chế khả năng mở rộng và tăng trưởng tín dụng
- Cản trở ngân hàng thực hiện chức năng trung gian tín dụng
- Ảnh hưởng mang tính hệ thống, gây khủng hoảng kinh tế
- Ảnh hưởng đến nền kinh tế

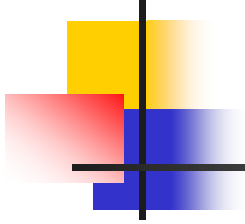
## 1.3. Giải pháp xử lý nợ xấu

### Giải pháp Chính phủ thực hiện

- Hỗ trợ thanh khoản
- Tái cấp vốn và cơ cấu nợ
- Thành lập các cơ quan với chức năng xử lý nợ tập trung (tổ chức đặc biệt)

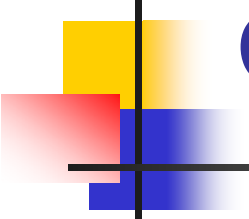
### Giải pháp NH hoặc tổ chức đặc biệt thực hiện

- Tái cơ cấu doanh nghiệp và cơ cấu lại nợ
- Chứng khoán hóa các khoản nợ xấu
- Bán các khoản nợ
- Xử lý tài sản đảm bảo, đòi nợ bên bảo lãnh
- Sử dụng dự phòng rủi ro của ngân hàng
- Sử dụng biện pháp pháp lý
- Đóng cửa, sáp nhập các tổ chức tài chính



## **2. KINH NGHIỆM QUỐC TẾ VỀ XỬ LÝ NỢ XẤU TRONG HỆ THỐNG NGÂN HÀNG**



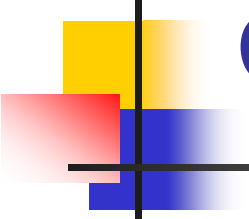


## 2.1. Kinh nghiệm từ các quốc gia Châu Á (1997-1998)

---

### **Nguyên nhân:**

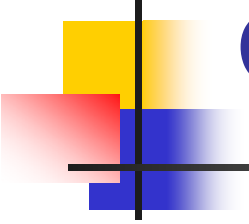
- Dòng vốn đầu tư nước ngoài dồi dào hỗ trợ ngân hàng mở rộng hoạt động tín dụng
- Chính sách tỉ giá thiếu phù hợp, đồng nội tệ mất giá ảnh hưởng đến bảng cân đối của các NH
- Các NH hạ thấp tiêu chuẩn cho vay, mở rộng tín dụng đối với các khoản đầu tư phi sản xuất
- Tiêu chuẩn an toàn, khả năng giám sát thận trọng hạn chế



## 2.1. Kinh nghiệm từ các quốc gia Châu Á (1997-1998)

### Tỉ lệ nợ xấu tại một số quốc gia châu Á

Quốc gia	Indonesia	Hàn Quốc	Malaysia	Philippine s	Thái Lan
Tỉ lệ nợ xấu	65-75%	15-25%	20-25%	12,5%	45-55%



## 2.1. Kinh nghiệm từ các quốc gia Châu Á (1997-1998)

---

### **Giải pháp:**

- Hỗ trợ thanh khoản
- Bảo hiểm tiền gửi toàn bộ
- Kiểm soát vốn và gia hạn nợ
- Đóng cửa các tổ chức tài chính
- ***Thực hiện tái cấu trúc hệ thống ngân hàng***

## 2.2. Kinh nghiệm từ các nước Châu Mỹ la tinh

### **Nguyên nhân:**

- Các ngân hàng sử dụng vốn vay nước ngoài mở rộng tín dụng trong nước
- Tự do hóa lĩnh vực tài chính nhưng quy định về giám sát và tiêu chuẩn an toàn còn hạn chế
- Nền kinh tế bị đô la hóa, đồng nội tệ bị phá giá nghiêm trọng



## 2.2. Kinh nghiệm từ các nước Châu Mỹ la tinh

---

### **Giải pháp:**

- Hỗ trợ thanh khoản
- Mua lại nợ
- Tái cấp vốn và cơ cấu nợ
- Đóng cửa các tổ chức tài chính



## 2.3. Kinh nghiệm từ Trung Quốc

---

### **Nguyên nhân:**

- Thua lỗ lại các doanh nghiệp thuộc quản lý Nhà nước
- Chính sách và chất lượng thẩm định các khoản vay tại các TCTC lớn kém hiệu quả

## 2.3. Kinh nghiệm từ Trung Quốc

### Tỷ lệ nợ xấu tại các TCTC Trung Quốc (2005)

	% tổng tài sản và nợ	Nợ xấu	% Nợ xấu so với tổng dư nợ
NHTM Nhà nước	54%	1,58 nghìn tỷ	15,6%
NHCP	15%	143 tỷ	5.6%
NHTM đô thị	5%	N/A	N/A
Các TCTC khác	26%	N/A	N/A

## 2.3. Kinh nghiệm từ Trung Quốc

### Giải pháp:

Chính phủ thực hiện	Công ty Quản lý tài sản thực hiện
<ul style="list-style-type: none"><li>■ Hoàn thiện các bộ luật, văn bản pháp quy về tiền tệ, phát hành trái phiếu Chính phủ</li><li>■ Buộc các ngân hàng phải tuân thủ tiêu chuẩn quốc tế về phân loại nợ</li><li>■ Tái cấp vốn trực tiếp cho các NHTM nhà nước</li><li>■ Thành lập 4 công ty quản lý tài sản thuộc sở hữu nhà nước do BTC quản lý tiếp nhận và xử lý nợ xấu của 4 NHTM nhà nước</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>■ Đổi nợ lấy cổ phần</li><li>■ Bán trực tiếp tài sản và nợ xấu cho nhà đầu tư</li><li>■ Chứng khoán hóa các khoản nợ</li><li>■ Tái cơ cấu khoản nợ</li><li>■ Xử lý phá sản</li></ul>





## 2.4. Kinh nghiệm từ các nước Châu Âu

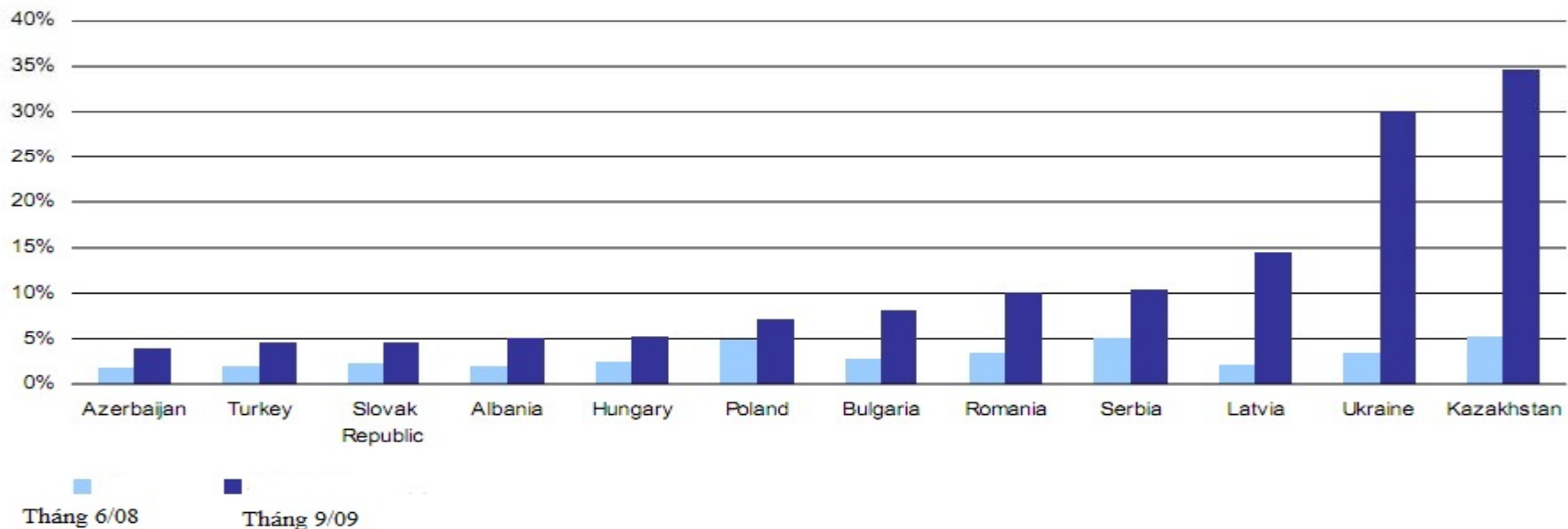
---

### **Nguyên nhân:**

- Các NHTW duy trì mức lãi suất thấp, tăng nhu cầu tín dụng, khiến cho giá trị tài sản đảm bảo do doanh nghiệp và gia đình nắm giữ tăng lên
- Các NH mở rộng hoạt động tín dụng và nới lỏng tiêu chuẩn cho vay thế chấp.
- Ảnh hưởng cuộc khủng hoảng tài chính bắt nguồn từ Mỹ

## 2.4. Kinh nghiệm từ các nước Châu Âu

### Tình hình nợ xấu của một số quốc gia Châu Âu





## 2.4. Kinh nghiệm từ các nước Châu Âu

---

### **Giải pháp:**

- ❑ Hỗ trợ thanh khoản
- ❑ Chính phủ bảo lãnh để cấp vốn cho ngân hàng
- ❑ Tái cấu trúc ngân hàng
- ❑ Sử dụng AMCs là cơ quan thực hiện xử lý nợ xấu



## 2.5. Đánh giá chung

---

**Nguyên nhân dẫn đến vấn đề nợ xấu:** các ngân hàng mở rộng hoạt động tín dụng, hạ thấp các tiêu chuẩn cho vay; khả năng giám sát còn hạn chế.

**Giải pháp xử lý nợ xấu:** Chính phủ và NHTW trực tiếp thực hiện; Ngân hàng và tổ chức đặc biệt thực hiện



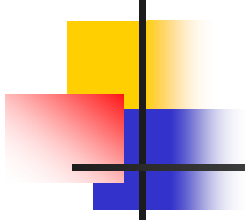
## 2.5. Đánh giá chung

---

### **Công ty Quản lý tài sản (AMCs):**

Do nhà nước thành lập, thuộc sở hữu nhà nước (NAMCs) hoặc do chính ngân hàng thành lập để xử lý các khoản nợ xấu của ngân hàng.

***Có 3 hình thức cấp vốn cho NAMCs:*** Chính phủ trực tiếp cấp vốn; Phát hành trái phiếu AMCs và vay vốn từ tổ chức khác; Cấp vốn bởi NHTW



# HÀM Ý CHÍNH SÁCH CHO VIỆT NAM



## 3.1. Tình hình, thực trạng nợ xấu trong hệ thống ngân hàng Việt Nam

---

### **Nguyên nhân dẫn đến tình trạng nợ xấu:**

- Tốc độ tăng trưởng tín dụng cao
- Tín dụng chủ yếu tập trung vào một số ngành nghề phi sản xuất
- Tăng giá các tài sản thế chấp trong giai đoạn tăng trưởng tín dụng (bong bóng tài sản)
- Tình trạng sở hữu chéo của các ngân hàng
- Khả năng quản trị, chất lượng thẩm định các khoản vay chưa đạt hiệu quả



## 3.2. Đánh giá các biện pháp xử lý

- Theo đề án “**Cơ cấu lại hệ thống các tổ chức tín dụng giai đoạn 2011-2015**”, các biện pháp xử lý nợ xấu bao gồm:
  - Đánh giá lại chất lượng tài sản, khả năng thu hồi và giá trị của nợ xấu
  - Bán nợ xấu có tài sản đảm bảo cho Công ty mua bán nợ và Tài sản tồn đọng doanh nghiệp (DATC) của Bộ tài chính
  - Bán nợ xấu cho các doanh nghiệp không phải tổ chức tín dụng, công ty mua bán nợ tư nhân và công ty mua bán nợ của các ngân hàng thương mại
  - Xóa nợ bằng nguồn dự phòng rủi ro; xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ
  - Chuyển nợ thành vốn góp, cổ phần của doanh nghiệp vay
  - Các khoản nợ xấu phát sinh không có tài sản đảm bảo, không có khả năng thu hồi do thực hiện cho vay theo chỉ đạo sẽ được xóa nợ bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước





## 3.2. Đánh giá các biện pháp xử lý

---

**Tuy đã bước đầu định hướng đúng đắn, tuy nhiên các giải pháp trên còn hạn chế, cần rà soát và nghiên cứu lộ trình cụ thể:**

- Chưa có lộ trình cụ thể
- Chưa xác định được số liệu thực về tình hình nợ xấu
- Thiếu cơ sở pháp lý rõ ràng cho việc xử lý nợ tồn đọng
- Quy định về chức năng nhiệm vụ của DATC hiện tại chưa phù hợp



### 3.3. Khuyến nghị

---

**Cần xác định rõ mức độ nợ xấu để đưa ra giải pháp phù hợp**

**Đề xuất 2 nhóm giải pháp:**

- ***Chính phủ và các cơ quan quản lý can thiệp trực tiếp***
- ***Nhóm giải pháp kỹ thuật thông qua thành lập AMC***

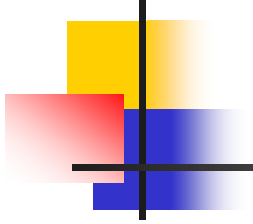


## 3.3. Khuyến nghị

---

### **Nhóm giải pháp kỹ thuật thông qua thành lập AMC:**

- Chính phủ thành lập AMC cần quyết định AMC là công ty độc lập hoặc trực thuộc 1 cơ quan quản lý (BTC, NHNN, BHTG)
- Xây dựng chi tiết mục tiêu, cơ cấu tổ chức, chức năng chính và cơ chế chấm dứt hoạt động của AMC
- Xác định rõ nguồn vốn hoạt động của AMC (ngân sách nhà nước chỉ nên tài trợ tối đa 20%)
- Xem xét cơ chế và khung pháp lý cho hoạt động chứng khoán hóa



# CẢM ƠN